CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 11 năm 2026
Ho Chi Minh City, Naember 02nd , 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSON

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;**
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BẢN VIỆT;

To: ***- The State Securities Commission;***
- The Ho Chi Minh Stock Exchange;
- VIET CAPITAL COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao *dịch/Information on indivldual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức*/Name of individual/organisation:* Nguyễn Thanh Tú
- Quốc *tịch/Nationality:* Việt Nam
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp */Number of ID card/passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (In case of an organisation), date of issue, place of issue:*
- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở *chính/Contact address/address of head office:*
- Điện thoại/*Telephone:* Email:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý *quỹ /Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bản Việt / *Deputy General Director of Viet Capital Commercial Joint Stock Bank*

Signature Not Verified
Ký bởi: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BẢN VIỆT
Ký ngày: 3/11/2026 09:40:15

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch *(đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/information on internal person of the public company/ public fund is the affiliated person of the individual/organisation executing the transaction (in case the trader is an affiliated person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ*/Name of internal person:*
- Quốc *tịch/Nationality:*
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn *cước/ID card/Passport No,:*
- Địa chỉ thường *trú/Permanent address:*
- Điện thoại liên hệ*/Telephone:* Fax: Email:
- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao *dịch/Position in the public company, the fund management company on the date when individual/organisation mentioned in item 1 registers the transaction:...*
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý *quỹ/Current position in the public company, the fund management company:*
- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:*
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)*/Number, ownership percentage of shares/fund certificates held by the internal person (if any):*

3. Mã chứng khoán giao *dịch/Securities code:* BVB
4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3*/Trading accounts having shares/fund certificates mentioned at item 3:.....* tại công ty chứng khoán/in *the securities company:*
5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction:* 14.012.975 cổ phiếu (trong đó 4.670.991 cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1); 1,41% (Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi hoàn thành tăng vốn căn cứ công văn 6009/NHNN-QLGS v/v chấp thuận tăng vốn điều lệ của BVBank: 991.230.000 cổ phiếu) / *14,012,975 shares (including 4,670,991 additional shares issued to existing shareholders at a 2:1 ratio); 1.41% (Total outstanding shares after capital increase based on Official Dispatch No. 6009/NHNN-QLGS on the approval of BVBank's charter capital increase: 991,230,000 shares)*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng */Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:*

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type *of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred):* Mua / *to purchace*
- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/Number *of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading:* 8.500.000 cổ phiếu /*shares*

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi*)/Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap):*

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/Type *of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inher it/transfer/be transferred/swap)*: Mua / *to purchace*
- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ Number of shares/fund certificates/covered warrants traded*:* 8.500.000 cổ phiếu /*shares*

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/the value of executed transaction (calculated based on par value)*:* 85.000.000.000 đồng / *VND*
9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/Number, *ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction:* 22.512.975 cổ phiếu ; 2,27% (Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi hoàn thành tăng vốn căn cứ công văn 6009/NHNN-QLGS v/v chấp thuận tăng vốn điều lệ của BVBank: 991.230.000 cổ phiếu) / 22,512,975 *shares; 2.27% (Total outstanding shares after capital increase based on Official Dispatch No. 6009/NHNN-QLGS on the approval of BVBank's charter capital increase: 991,230,000 shares)*
10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm **/Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants *:*
11. Phương thức giao dịch*/Method of transaction*: Tại ngân hàng phát hành */ At the issuing bank*

12. Thời gian thực hiện giao dịch/*Trading time:* từ ngày/*from* 30 /10 /2026 đến ngày/*to* 02 /11 /2026

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The *reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed):*

Nơi nhận:
Recipients:
- Như trên / *as above;*
- Lưu: VP. HĐQT / *Archived: BOD Office*

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)
(Signature, full name and seal -if any)



NGUYỄN THANH TÚ